

UBND TỈNH HÀ NAM
BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG

**NỘI DUNG THAM VẤN TRONG QUÁ TRÌNH
THỰC HIỆN ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG**

**CỦA DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG ĐƯỜNG GOM QL1 ĐOẠN
TRÁNH THÀNH PHỐ PHỦ LÝ ĐOẠN TỪ QL.1 ĐẾN NÚT
GIAO QL.38 (PHÍA TÂY SÔNG NHỤỆ), BAO GỒM CẢ ĐƠN
NGUYỄN 2 CẦU NHẬT TỰU VÀ ĐƯỜNG DẪN 2 ĐẦU CẦU**

Hà Nam, tháng 02 năm 2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nam, ngày 19 tháng 02 năm 2025

**NỘI DUNG THAM VẤN TRONG QUÁ TRÌNH THỰC HIỆN ĐÁNH GIÁ
TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG CỦA DỰ ÁN**

1. Thông tin về dự án:

1.1. Thông tin chung: tên dự án, địa điểm thực hiện, chủ dự án đầu tư

- Tên dự án: Dự án đầu tư xây dựng đường gom QL1 đoạn tránh thành phố Phủ Lý đoạn từ QL.1 đến nút giao QL.38 (phía Tây sông Nhuệ), bao gồm cả đơn nguyên 2 cầu Nhật Tựu và đường dẫn 2 đầu cầu

- Địa điểm thực hiện dự án: Phường Duy Minh, Duy Hải, thị xã Duy Tiên.

- Thông tin liên hệ của: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Hà Nam.

+ Địa chỉ trụ sở: 212 đường Lê Hoàn - Phường Quang Trung - Thành phố Phủ Lý - Hà Nam.

+ Điện thoại: 0226.3589.539

1.2. Phạm vi, quy mô, công suất:

1.2.1. Phạm vi đầu tư

- Điểm đầu: khoảng Km216+860/QL.1 - nút giao QL.1 đoạn tránh thành phố Phủ Lý thuộc địa phận phường Duy Minh, thị xã Duy Tiên.

- Điểm cuối: khoảng Km220+420/QL.1 - Nút giao với QL.38/Km87+650 thuộc địa phận xã Nhật Tựu, thị xã Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

- Chiều dài tuyến nghiên cứu: Khoảng 3,65Km.

- Địa điểm xây dựng: Phường Duy Minh, Duy Hải, thị xã Duy Tiên.

1.2.2. Quy mô đầu tư

a). Đoạn từ nút giao QL1 đến nút giao với QL.38 (phía Đông cầu Nhật Tựu)

Theo Quy hoạch tỉnh Hà Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng chính phủ phê duyệt tại quyết định số 1686/QĐ-TTg ngày 26/12/2023; Quy hoạch chung thị xã Duy Tiên đến năm 2023, tầm nhìn đến năm 2050 đã được UBND tỉnh Hà Nam phê duyệt tại Quyết định số 1406/QĐ-UBND ngày 03/08/2021; theo đó Quốc lộ 1 có quy mô mặt cắt ngang Bn=66m, gồm: 6m (hè) + 10,5m (đường gom) + 3,75m (GPC bên) + 11,25m (mặt đường) + 3m (GPC giữa) + 11,25m (mặt đường) + 3,75m (GPC bên) + 10,5m (đường gom) + 6m (hè). Trong giai đoạn trước mắt, đầu tư đoạn từ nút giao với QL.1 đến nút giao với QL.38 trong đó có khớp nối với tuyến đường QL.1 hiện trạng và các dự án đang thực hiện đầu tư dọc 2 bên tuyến đường (không bao gồm các hạng mục đã được đầu tư tại các đã và đang triển khai dọc 2 bên tuyến), quy mô như sau:

đường QL1 hiện trạng sẽ nằm ở phần đường gom phải nên cần hoàn trả tuyến đường QL.1 trong đoạn tuyến nêu trên, quy mô đường hoàn trả tối thiểu tương đương đường hiện trạng

Trên đoạn tuyến đã hình thành các tuyến đường gom trong các dự án đô thị liên quan như sau:

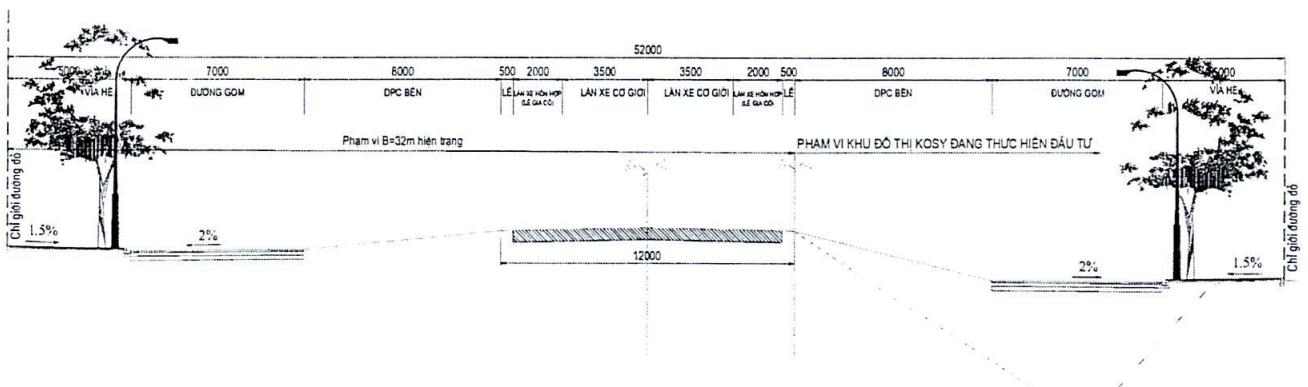
- Đường gom bên phải QL.1 đoạn từ Km217+160 đến Km217+773 (khoảng 613m): đã được xác định đầu tư trong Dự án Khu đô thị mới thuộc địa bàn Duy Hải, thị xã Duy Tiên. với quy mô $B_n=16,5m$ gồm $6,0m$ (lề+taluy) + $10,5m$ (lòng đường). Do đó phạm vi đường gom từ Km217+160 đến Km217+773 sẽ không thuộc phạm vi đầu tư của dự án này.

- Đường gom bên phải QL.1 đoạn từ Km219+000 đến Km219+535 (khoảng 535m): đã được xác định đầu tư trong Dự án đầu tư xây dựng Khu nhà ở đô thị kết hợp chỉnh trang khu dân cư tổ dân phố Đông Hải, phường Duy Hải, thị xã Duy Tiên (DT-ĐT.15.22) với quy mô $B_n=13,5m$ gồm $6,0m$ (lề+taluy) + $7,5m$ (lòng đường). Do đó phạm vi từ vị trí 7.5m về phía Dự án đô thị sẽ không thuộc phạm vi đầu tư của dự án này.

Đường gom bên phải QL.1 đoạn từ Km219+535 đến Km219+600 (khoảng 65m): đã được đầu tư trong Dự án Khu nhà ở đô thị Kosy Hà Nam tại phường Duy Hải, thị xã Duy Tiên với quy mô $B_n=13,5m$ gồm $6,0m$ (lề+taluy) + $7,5m$ (lòng đường). Do đó phạm vi từ vị trí 7.5m về phía Dự án đô thị sẽ không thuộc phạm vi đầu tư của dự án này

b). Đoạn từ nút giao với QL.38 (phía Đông sông Nhuệ) tới nút giao với QL.38 (phía Tây sông Nhuệ)

Hiện nay, phần đường trước và sau cầu Nhật Tựu cơ bản được xây dựng với quy mô tuân thủ Quy hoạch chung thị xã Duy Tiên đến năm 2023, tầm nhìn đến năm 2050 đã được UBND tỉnh Hà Nam phê duyệt tại Quyết định số 1406/QĐ-UBND ngày 03/08/2021 có quy mô $B_n=52m$, gồm $B_{md}=11m$; $B_{lề}=2 \times 0.5=1m$; DPC bên trái = 8m; Đường gom trái = 7m và vỉa hè trái = 5m. Phạm vi DPC bên, đường gom, vỉa hè phải và hệ thống thoát nước đang được khu đô thị KOSY đầu tư xây dựng



Do nhu cầu xây dựng đơn nguyên 2 cầu Nhật Tựu trong khi cầu hiện tại nằm ở phần đường chính theo quy mô quy hoạch, do đó quy mô đầu tư như sau: Phần vỉa hè, đường gom, DPC bên trái có $B=20m$ giữ nguyên hiện trạng; Phần quy mô đề xuất đầu tư mở rộng $B_n=24m$ bao gồm $B_{md}=2 \times 11=22m$, DPC giữa = 1m và $B_{lề}=2 \times 0.5=1m$; Phần còn lại bao gồm đường gom (rộng 5,5m) và vỉa hè

b. Giai đoạn vận hành

- Các hạng mục công trình: Dự án xây dựng công trình giao thông, giai đoạn vận hành không có các hạng mục công trình đầu tư.

- Các công trình bảo vệ môi trường: Dự án không có công trình bảo vệ môi trường thuộc đối tượng phải được kiểm tra trước khi cho phép vận hành theo quy định.

- Các tác động chính giai đoạn vận hành: hoạt động của các phương tiện giao thông lưu thông trên tuyến phát sinh tiếng ồn, bụi, khí thải và nguy cơ xảy ra sự cố tai nạn giao thông; hoạt động vận hành, bảo trì, sửa chữa nhỏ trên tuyến phát sinh chất thải rắn thông thường, chất thải nguy hại và nguy cơ xảy ra sự cố tai nạn giao thông, sụt lún công trình.

1.5. Các yếu tố nhạy cảm về môi trường (nếu có)

Dự án đầu tư xây dựng đường gom QL1 đoạn tránh thành phố Phủ Lý đoạn từ QL.1 đến nút giao QL.38 (*phía Tây sông Nhuệ*), bao gồm cả đơn nguyên 2 cầu Nhật Tựu và đường dẫn 2 đầu cầu có sử dụng diện tích đất trồng lúa (LUC) khoảng 6,5 ha thuộc thẩm quyền chuyển đổi mục đích sử dụng đất của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Nam thuộc yếu tố nhạy cảm về môi trường theo quy định tại điểm đ, mục 6, Điều 1, Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06/01/2025 của Chính phủ.

2. Các nội dung tham vấn

2.1. Vị trí thực hiện dự án đầu tư:

a. Mô tả vị trí, ranh giới dự án;

- Điểm đầu: khoảng Km216+860/QL.1 - nút giao QL.1 đoạn tránh thành phố Phủ Lý thuộc địa phận phường Duy Minh, thị xã Duy Tiên.

- Điểm cuối: khoảng Km220+420/QL.1 - Nút giao với QL.38/Km87+650 thuộc địa phận xã Nhật Tựu, thị xã Kim Bảng, tỉnh Hà Nam

- Chiều dài tuyến nghiên cứu: Khoảng 3,65Km.

- Địa điểm xây dựng: Phường Duy Minh, Duy Hải, thị xã Duy Tiên.

b. Các loại đất khác nhau sử dụng cho dự án:

- Đất trồng lúa:

- Đất thổ cư

- Đất giao thông, thủy lợi

- Đất khác:

c. Mô tả mối tương quan của dự án với các đối tượng xung quanh.

- Đoạn từ Km217+900 – Km218+600 với chiều dài khoảng 700m: Đoạn tuyến nêu trên bên phải là khu dân cư thôn Đông Hải phường Duy Hải có mật độ dày kín bám sát mặt đường QL.1 - Mô tả các đối tượng nhạy cảm xung quanh khu vực thực hiện dự án.

2.2. Tác động môi trường của dự án đầu tư:

2.2.1. Tóm tắt các tác động có liên quan đến chất thải trong giai đoạn thi công xây dựng, giai đoạn vận hành

nước mặt các kênh mương dọc tuyến. Tuy nhiên, hoạt động này chỉ xảy ra trong giai đoạn thi công nên tác động chỉ mang tính chất tạm thời, chất rắn lơ lửng được lắng và môi trường nước sẽ tự hồi phục sau khi kết thúc thi công.

❖ Quy mô, tính chất của bụi, khí thải

Bụi, khí thải (NO₂, SO₂, CO, VOC) từ các hoạt động san nền, đào, đắp; phương tiện và quá trình vận chuyển nguyên vật liệu và vận chuyển đồ thải; hoạt động của máy móc thiết bị thi công; tác động phát sinh bụi do làm sạch mặt đường cũ trước khi trải thảm bê tông nhựa đối với đoạn tuyến đường cũ; tác động từ hoạt động rải cấp phối đá dăm, hoạt động của máy trộn bê tông; mùi hôi, khét từ hoạt động phun tưới lớp dính nhựa dính bám và trải bê tông nhựa; tác động từ công đoạn sơn vạch kẻ đường, biển báo của dự án.

❖ Quy mô, tính chất của chất thải rắn thông thường

- Hoạt động phát sinh từ dọn dẹp mặt bằng phát sinh sinh khối với tổng khối lượng khoảng 29,5 tấn. Thành phần chủ yếu gồm: thân, cành lá, rễ.

- Hoạt động bóc tầng mặt diện tích đất trồng lúa: Lớp đất bóc tầng mặt diện tích đất trồng lúa (65.000 m²), với khối lượng được tính toán theo hồ sơ thiết kế bước lập báo cáo nghiên cứu khả thi 13.000 m³.

Thành phần là đất hữu cơ tầng mặt đất trồng lúa không có các thành phần nguy hại, cần phải có biện pháp bảo vệ cho canh tác nông nghiệp.

- Hoạt động đào đất không thích hợp, vét bùn thi công các hạng mục tuyến đường, nút giao và các công trình phụ trợ với tổng khối lượng phát sinh khoảng 46.806,85 m³.

Thành phần chủ yếu là đất đào không thích hợp, bùn hữu cơ và đất cấp không còn khả năng tận dụng cho quá trình thi công không chứa các thành phần nguy hại (khối lượng xác định trên có sở đã xác định đối với khối lượng đất cấp III, cấp II đủ điều kiện đắp và nghiên cứu tận dụng tối đa để đảm bảo tiết kiệm kinh phí đầu tư, bảo vệ nguồn tài nguyên và môi trường).

- Hoạt động thi công các hạng mục công trình của Dự án phát sinh chất thải rắn thông thường, phế thải với tổng khối lượng khoảng 1,006 tấn/ngày. Thành phần chủ yếu gồm: đất đá rơi vãi, gạch vỡ, tấm lợp vỡ, ván khuôn, dầu mẫu sắt thép vụn, bao bì đựng xi măng.

- Hoạt động sinh hoạt của công nhân phát sinh chất thải rắn sinh hoạt với khối lượng khoảng 40 kg/ngày/công trường thi công. Thành phần chủ yếu gồm: thức ăn thừa, rau củ, bao bì, vỏ chai lọ, hộp đựng thức ăn, giấy báo.

❖ Quy mô, tính chất của chất thải nguy hại

Hoạt động bảo dưỡng, sửa chữa, thay dầu đối với phương tiện thi công phát sinh chất thải nguy hại với khối lượng khoảng 53,08 kg/tháng. Thành phần chủ yếu là dầu mỡ thải, giẻ lau có dính dầu.

b. Giai đoạn vận hành

❖ Quy mô, tính chất của nước thải

Do đặc điểm loại hình dự án là công trình giao thông nên đối tượng chủ yếu có thể làm phát tán chất ô nhiễm môi trường là nước mưa chảy tràn, không phát

- Hoạt động thi công mố, trụ cầu sông Mới, các công thoát nước có khả năng ảnh hưởng đến chất lượng nước mặt các sông, kênh tưới tiêu khu vực dự án và lân cận.

- Hoạt động chiếm dụng và hoàn trả kênh mương có khả năng gây ngập úng, gián đoạn nguồn nước tưới, ảnh hưởng đến hoạt động tưới tiêu, sản xuất nông nghiệp của người dân khu vực dự án.

b2. Giai đoạn vận hành:

- Tác động bồi xói làm tắc nghẽn hệ thống thoát nước dọc tuyến.

- Tác động do sụt lún tại một số vị trí nền đất yếu.

c. Các sự cố môi trường

c1. Giai đoạn thi công xây dựng

Trong quá trình thi công xây dựng có thể xảy ra các rủi ro, sự cố như: Cháy nổ; tai nạn lao động; thiên tai, bão lũ; tai nạn giao thông;...

c2. Giai đoạn vận hành

Trong quá trình tuyến đường đi vào hoạt động có thể xảy ra các rủi ro, sự cố như: Sự cố tai nạn giao thông; thiên tai, bão lũ;...

2.3. Biện pháp giảm thiểu tác động xấu đến môi trường:

2.3.1. Mô tả các công trình, biện pháp giảm thiểu tác động có liên quan đến chất thải trong giai đoạn thi công xây dựng, giai đoạn vận hành.

a. Giai đoạn thi công xây dựng

a1. Về thu gom và xử lý nước thải

❖ Nước thải sinh hoạt

- Nước thải sinh hoạt: Sử dụng 02 nhà vệ sinh di động lắp đặt tại công trường thi công, thể tích bồn chứa chất thải 3,0 m³/bồn; hợp đồng với đơn vị có chức năng định kỳ hút, vận chuyển, xử lý với tần suất 04 ngày/lần hoặc khi gần đầy bể, đảm bảo không xả thải ra môi trường.

- Quy trình xử lý: nước thải sinh hoạt → nhà vệ sinh lưu động → đơn vị chức năng bơm hút, vận chuyển, xử lý.

❖ Nước thải thi công:

- Xây dựng rãnh thu gom kích thước B x H = 0,3 x 0,3 m xây bằng gạch để thu gom nước xịt rửa bánh xe, vệ sinh dụng cụ, thiết bị thi công về bể lắng; xây dựng 01 bể lắng 3 ngăn trên nền đất đào đắp chặt có lót bạt chống thấm (ngăn lắng 1 có chức năng lắng đất, cát; ngăn thứ 2 được bố trí tấm vải lọc dầu để tách dầu mỡ và ngăn thứ 3 có chức năng chứa nước, (kích thước là L x B x H = 4,5 x 3 x 2 m = 27 m³). Nước sau xử lý được tái sử dụng vào các mục đích như rửa xe, làm ẩm vật liệu thi công và tưới nước đập bụi trên công trường thi công và không thải ra môi trường;

- Vải lọc dầu đã sử dụng được thu gom và quản lý theo đúng Luật Bảo vệ môi trường 2020, Nghị định 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 và đã được sửa đổi bổ sung tại Nghị định 05/2025/NĐ-CP ngày 06/01/2025.

- Quy trình: Nước thải từ hoạt động rửa xe → rãnh rửa bánh xe → hồ lắng

bản tỉnh Hà Nam giai đoạn 2021-2025, trọng tâm là khu vực phía Tây sông Đáy và sông Nhuệ.

- Kế hoạch số 3362/KH-UBND ngày 06/11/2020 của UBND tỉnh về tăng cường quản lý, tái sử dụng, tái chế, xử lý và giảm thiểu chất thải nhựa trên địa bàn tỉnh Hà Nam.

- Văn bản số 1786/STN&MT-MT ngày 30/8/2022 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc hướng dẫn phân loại rác thải sinh hoạt phát sinh từ hộ gia đình, cá nhân.

- Văn bản số 726/STN&MT-MT ngày 29/3/2024 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc triển khai một số nội dung nhằm đẩy mạnh công tác quản lý chất thải rắn sinh hoạt.

- Bố trí 03 thùng composit dung tích 120 lít có màu sắc khác nhau, có nắp đậy, dán nhãn để lưu giữ chất thải rắn sinh hoạt đã phân loại; hợp đồng với đơn vị chức năng thu gom, xử lý theo quy định

- Ngoài ra, để nâng cao hiệu quả trong công tác thu gom rác thải đối với công nhân trên công trường cần:

+ Lập nội quy tại công trường, góp phần nâng cao ý thức bảo vệ môi trường trong mỗi người công nhân lao động.

+ Tuyên truyền giáo dục ý thức giữ gìn vệ sinh của công nhân xây dựng, tránh việc vứt rác bừa bãi gây mất vệ sinh và mỹ quan.

* *Đối với sinh khối phát quang trong phạm vi dự án:* sinh khối thực vật phát sinh: trước khi tiến hành san lấp mặt bằng sẽ cho người dân tự thu hoạch và chặt những cây cối trong phạm vi đất của mình để tận dụng.

* *Đối với đất bóc tầng mặt đất, đất đá không thích hợp của dự án và các loại chất thải xây dựng thông thường khác:*

- Đối với đất bóc tầng mặt diện tích đất trồng lúa: Trong quá trình thực hiện chuyển đổi mục đích sử dụng đất, chủ dự án sẽ xây dựng Phương án sử dụng tầng đất mặt theo mẫu tại Phụ lục VIII ban hành kèm theo Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ định quy định chi tiết về đất trồng lúa.

* *Đối với chất thải xây dựng khác:*

- Đối với chất thải rắn xây dựng khác như bao xi măng, sắt thép vụn,... được thu gom và bán phế liệu; bê tông vữa xây dựng rơi vãi được thu gom và vận chuyển về vị trí tiếp nhận theo đúng quy định.

- Sử dụng vật liệu xây dựng quy cách, đúng tiêu chuẩn tránh thừa gây lãng phí.

- Phân loại chất thải có khả năng tái sử dụng và chất thải không có khả năng tái sử dụng. Đối với chất thải không có khả năng tái sử dụng sẽ được hợp đồng với đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển đi xử lý theo quy định.

Ngoài ra, trong quá trình triển khai thực hiện dự án sẽ tuân thủ đúng các quy định về quản lý CTR xây dựng tại:

+ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định

- Máy móc sử dụng trong thi công sẽ hoạt động theo đúng công suất thiết kế.

- Hạn chế vận hành đồng thời các thiết bị gây ra tiếng ồn và độ rung.

- Trang bị các thiết bị hạn chế hoặc chống ồn như mũ bảo hiểm, chụp tai cho công nhân thi công tại công trường.

- Dự án không vận hành các máy móc gây ồn trong các thời gian nghỉ ngơi (11h30 - 13h và sau 22h) để tránh gây ảnh hưởng đến cộng đồng dân cư. Nếu cần thực hiện phải thông báo trước với người dân.

- Chống rung bằng việc hạn chế số lượng thiết bị thi công đồng thời bố trí cự ly của các thiết bị có cùng độ rung để tránh cộng hưởng.

- Trong quá trình thi công nền đường, dự án hạn chế sử dụng máy đầm rung, lu rung (chỉ sử dụng trong trường hợp cần thiết) để hạn chế tối đa tác động tiêu cực đến các công trình xung quanh.

a2. Giai đoạn vận hành

- Đặt các biển báo hướng dẫn các xe ra vào một cách hợp lý nhằm giảm mật độ phương tiện lưu thông tại cùng một vị trí, một thời điểm.

- Quy định tốc độ tối đa cho các phương tiện lưu thông, không sử dụng còi xe, đặc biệt vào các khung giờ cao điểm, tại các vị trí có mật độ lưu thông lớn.

b. Các biện pháp bảo vệ môi trường khác

b1. Giai đoạn thi công xây dựng:

- Biện pháp giảm thiểu tác động của việc chiếm dụng đất: chủ dự án phối hợp chặt chẽ với Ban GPMB thị xã Duy Tiên và phường Yên Bắc thực hiện công tác đền bù, giải phóng mặt bằng theo đúng quy định của pháp luật hiện hành;

- Biện pháp giảm thiểu tác động lên giao thông khu vực và trên tuyến đường vận chuyển: bố trí lịch thi công phù hợp, tránh tình trạng tập trung xe chuyên chở với mật độ lớn; hạn chế vận chuyển nguyên, nhiên vật liệu, đất đá đổ thải vào các khung giờ cao điểm; tuân thủ tuyệt đối quy định về tốc độ khi lưu hành trên các tuyến đường; quy định hạn chế tốc độ lưu thông tối đa trong khu vực nội bộ không vượt quá 5km/h; có biển báo hiệu công trường đang thi công và cử người hướng dẫn các phương tiện tham gia giao thông đi qua khu vực công trường đang thi công đảm bảo an toàn;

- Biện pháp tiêu thoát nước ngập úng: thường xuyên kiểm tra đảm bảo thi công cầu khơi thông các dòng chảy, thông tắc các cống rãnh thoát nước xung quanh công trường thi công đảm bảo không để nước đọng, gây ngập úng;

- Nếu trong quá trình thi công có xảy ra sự cố rạn nứt, ảnh hưởng đến chất lượng các công trình của người dân (đối chiếu với biên bản thực trạng trước khi thi công); thống kê khối lượng và mức độ bị ảnh hưởng để có phương án đền bù hợp lý theo giá trị sửa chữa hay xây mới công trình bị hư hỏng;

b2. Giai đoạn hoạt động:

- Thường xuyên kiểm tra và khơi thông rãnh thoát nước, cống thoát nước

có đối chứng do ảnh hưởng quá trình thi công xây dựng và khắc phục, đền bù theo quy định và thỏa thuận với người dân địa phương.

+ Kiểm tra nhân lực, thiết bị, máy móc, vật tư nhà thầu đưa công trường xây dựng. Các thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động phải được kiểm định và cấp giấy chứng nhận kiểm định an toàn.

+ Kiểm tra hệ thống quản lý chất lượng của nhà thầu thi công. Kiểm tra phòng thí nghiệm cố định, thí nghiệm tại hiện trường.

+ Kiểm tra và giám sát nhà thầu thi công đúng thiết kế, đảm bảo tiến độ và an toàn.

+ Tần suất giám sát: Thường xuyên.

- Giám sát sự cố ngập úng cục bộ các kênh mương tiêu thoát nước tại khu vực Dự án vào thời điểm mưa to, kéo dài và sau khi mưa để có biện pháp khắc phục kịp thời.

d. Giám sát môi trường trong giai đoạn vận hành

Không thực hiện giám sát môi trường.

2.4.2. Tóm tắt phương án phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường trong giai đoạn thi công xây dựng, giai đoạn vận hành

a. Phòng ngừa và ứng phó sự cố cháy nổ

- Lập hệ thống biển báo chỉ dẫn đường, an toàn giao thông tại khu vực công trường.

- Tổ chức tuyên truyền, kiểm tra, thanh tra công tác phòng chống cháy nổ tại các kho của các đơn vị thi công.

- Cung cấp đầy đủ và đúng chủng loại các trang thiết bị bảo hộ lao động cho công nhân. Mua bảo hiểm đầy đủ cho công nhân. Tăng cường kiểm tra, nhắc nhở công nhân sử dụng trang bị bảo hộ lao động khi làm việc. Kiên quyết đình chỉ công việc của công nhân khi thiếu trang bị bảo hộ lao động.

- Hạn chế các nguồn dễ phát sinh cháy, nổ như lửa, chập điện, hàn điện, đun nấu, hút thuốc tại công trường;

b. Phòng ngừa và ứng phó sự cố điện giật

- Thực hiện nghiêm quy chế quản lý an toàn, các quy trình an toàn được quy định.

- Tổ chức cảnh giới và treo biển báo khi sửa chữa điện. Tổ chức tuyên truyền, giáo dục, kiểm tra, thanh tra định kỳ về an toàn điện.

- Trên công trường trang bị đầy đủ thuốc y tế, sơ cứu tối thiểu.

- Huấn luyện ứng cứu tình huống khẩn cấp cho công nhân trong công trường.

c. Phòng ngừa và ứng phó sự cố tai nạn lao động

3. Cam kết của Chủ dự án

- Các cam kết về thực hiện các công trình, biện pháp giảm thiểu tác động xấu đến môi trường.
- Cam kết về tuân thủ quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.
- Cam kết thực hiện nghĩa vụ bảo đảm kinh tế - xã hội, hỗ trợ hạ tầng, sinh kế người dân tại địa phương (nếu có).

CHỦ DỰ ÁN ĐẦU TƯ 




PHÓ GIÁM ĐỐC
TRẦN HỒNG THANH